

Số: **89** /2022/QĐST-HNGĐ

*B, ngày 31 tháng 3 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 91/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 03 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Mỹ V**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: ấp Bon Phi Lơ Te 1, xã Đ, huyện T, tỉnh N.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Chí H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp L, xã Th, huyện B, tỉnh E.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 và 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 03 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Mỹ V và anh Phạm Chí H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Mỹ V và anh Phạm Chí H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ V được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Phạm Thị Thanh Th, sinh ngày 05/10/2015;

Ghi nhận chị Nguyễn Thị Mỹ V không yêu cầu anh Phạm Chí H cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Chí H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Mỹ V trực tiếp nuôi con cùng các thành V gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định thay đổi việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Mỹ V tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Phượng đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005935 ngày 01 tháng 03 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh E. Như vậy, chị Nguyễn Thị Mỹ V được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- TAND tỉnh E (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã Th;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đã Ký**

**Lê Thị Thu Hương**